

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 969 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 7 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Phương án phòng, chống bệnh Lùn sọc đen hại lúa
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi vụ Hè Thu 2010**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV ĐẾN	Số:.....274.....
	Ngày: 19 / 7 / 2010.....
	Chuyên:.....

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 1459/QĐ-TTg ngày 07/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ, trừ dập dịch rầy nâu, bệnh vàng lùn và lùn xoắn lá trên lúa đối với các tỉnh phía nam từ (Đà Nẵng trở vào);

Căn cứ Công văn số 1486/TTg-KTN ngày 09/9/2008 về việc điều chỉnh mức hỗ trợ phòng, trừ dập dịch rầy nâu, bệnh vàng lùn và lùn xoắn lá trên lúa; Công văn số 291/TTg-KTN ngày 11/02/2010 về chính sách hỗ trợ phòng, trừ bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá và bệnh lùn sọc đen hại lúa của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 653/QĐ-BNN-BVTV ngày 16/3/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố dịch bệnh lùn sọc đen hại lúa ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương từ Quảng Ngãi trở ra;

Căn cứ Quyết định số 707/QĐ-BNN-BVTV ngày 23/3/2010 của Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn về điều kiện công bố dịch bệnh lùn sọc đen hại lúa ở cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 17/2010/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2010 của Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Hướng dẫn các biện pháp phòng trừ bệnh lùn sọc đen hại lúa;

Xét Công văn số 764/SNN&PTNT ngày 25/5/2010 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thẩm định phương án phòng chống bệnh Lùn sọc đen hại lúa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi vụ Hè Thu năm 2010 và đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 926/STC-HCSN ngày 15/6/2010 về việc tham gia phương án phòng chống bệnh Lùn sọc đen hại lúa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi vụ Hè Thu năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án phòng chống bệnh Lùn sọc đen hại lúa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi vụ Hè Thu năm 2010, với các nội dung sau:

1. Tên phương án: Phương án phòng chống bệnh lùn sọc đen hại lúa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi vụ Hè Thu 2010.

2. Đơn vị thực hiện: Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh Quảng Ngãi và UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

3. Địa bàn thực hiện: 13 huyện, thành phố (trừ Lý Sơn).

4. Nội dung thực hiện:

a) Phòng trừ dịch bệnh:

- Tuyên truyền, tập huấn cho chính quyền địa phương, cán bộ làm công tác bảo vệ thực vật ở cơ sở, nông dân.

- Bồi dưỡng cho cán bộ chốt đèn để theo dõi diễn biến rầy lưng trắng (do phải làm việc ngoài giờ).

- Gửi mẫu xét nghiệm virus gây bệnh lùn sọc đen hại lúa.

- Mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác tập huấn, phòng chống dịch.

- Biên soạn và in ấn tài liệu về bệnh lùn sọc đen hại lúa để cấp cho nông dân, các Ban, Ngành, Đoàn thể, chính quyền các cấp và cán bộ BVTV cơ sở.

b) Chống dịch khi có dịch xảy ra:

- Thuốc BVTV trừ rầy để phun trừ rầy môi giới.

- Hỗ trợ kinh phí tiêu huỷ những diện tích lúa bị bệnh nặng phải bắt buộc tiêu huỷ theo qui định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chi bồi dưỡng cho những người trực tiếp tham gia công tác phòng chống dịch, giám sát việc tiêu huỷ những diện tích lúa bị nhiễm bệnh.

- Hỗ trợ tiền cứu đói cho những hộ dân có diện tích lúa bị tiêu huỷ.

- Phí tuyên truyền chống dịch.

5. Thời gian thực hiện: Trong vụ Hè Thu 2010.

6. Phương thức đầu tư:

a) Nhà nước đầu tư hỗ trợ không thu hồi vật tư thiết bị và công phục vụ công tác phòng, chống dịch.

b) Nông dân đầu tư công phun thuốc phòng, chống dịch.

7. Kinh phí và nguồn kinh phí:

a) Kinh phí:

Tổng nhu cầu kinh phí: 522.770.000 đồng (Năm trăm hai hai triệu, bảy trăm bảy mươi ngàn đồng); cụ thể các nội dung chi như sau:

TT	Nội dung chi	Tổng vốn (đồng)	Đơn vị thực hiện
1	Tập huấn cho cán bộ cơ sở và nông dân về công tác phòng chống dịch.	269.350.000	Chi cục Bảo vệ thực vật Quảng Ngãi
2	Biên soạn, in ấn tài liệu để cấp phát cho địa phương, các Ban, Ngành, Đoàn thể và nông dân.	98.320.000	
3	Gởi mẫu rầy, mẫu lúa giám định vi rus gây bệnh.	1.600.000	
4	Mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác thông tin tuyên truyền phòng chống bệnh.	126.000.000	
5	Hỗ trợ cho cán bộ đốt đèn theo dõi diễn biến rầy lưng trắng.	27.500.000	
	Cộng	522.770.000	

b) Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách tỉnh cấp hỗ trợ mục 1 và 2 của bảng nội dung chi (367.670.000 đồng) từ dự phòng chi ngân sách tỉnh năm 2010; còn lại sử dụng kinh phí sự nghiệp của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

8. Khi có dịch xảy ra theo quyết định công bố dịch của cơ quan có thẩm quyền, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Chi cục Bảo vệ thực vật xây dựng kế hoạch chống dịch cụ thể trên cơ sở qui mô của dịch, trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

UBND các huyện, thành phố chủ động sử dụng nguồn dự phòng chi ngân sách của huyện, thành phố để chi phục vụ công tác chống dịch.

9. Cấp phát và thanh quyết toán:

a) Căn cứ Quyết định này, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Chi cục BVTV lập dự toán chi tiết gửi Sở Tài chính thẩm tra để làm cơ sở thực hiện và thanh quyết toán.

b) Thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo phương án đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và theo số lượng thực tế phát sinh và đúng các quy định hiện hành của nhà nước về phòng, chống bệnh lùn sọc đen hại lúa.

10. Kiểm tra, xét duyệt quyết toán kinh phí:

Khi kết thúc phòng, chống bệnh lùn sọc đen hại lúa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi vụ Hè Thu 2010, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm kiểm tra, xét duyệt quyết toán kinh phí thực hiện, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh quyết định bổ sung dự toán chi cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nếu có phát sinh).

11. Tổ chức thực hiện:

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm chỉ đạo Chi cục BVTV tổ chức triển khai thực hiện Phương án phòng chống bệnh lùn sọc đen hại lúa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi vụ Hè Thu 2010 đạt hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, cho phép Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được quyền điều chỉnh dự toán đối với các nội dung chi phòng chống dịch theo thực tế phát sinh nhưng phải đảm bảo tiêu chuẩn, định mức chi và nguồn kinh phí thực hiện đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố (trừ huyện Lý Sơn); Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ Thực vật và Thủ trưởng các Sở, ban ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Nhu Điều 5;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT.Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh;
- CT, PCT (NL) UBND tỉnh;
- Cục Bảo vệ Thực vật;
- Trung tâm BVTV miền Trung;
- VPUB: CVP, PVP (NL), KTTH, Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, NN-TNndt331.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoàng Sơn